

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----  
Bản án số: 75/2021/HSST  
Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đình Đạt**  
Ông **Nguyễn Đức Thắng**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Thạch Thị Hằng** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021 đối với bị cáo:

**LÂM VĂN T**, sinh năm 1986; HKTT: X, Y, Z; Chỗ ở: X, Y, Z; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lâm Văn Ch; con bà: Nguyễn Thị M. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ là Nguyễn Thị V A, có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 137 ngày 03/02/2012 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Nhân thân: Ngày 30/12/2020, Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội khởi tố về tội Trộm cắp tài sản (hiện vụ án chưa đưa ra xét xử)

Bị cáo đầu thú và tạm giữ ngày 23/01/2021, tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

- Bị hại: Chị **Đỗ Thị Hồng V**, sinh năm 1998, HKTT: X, Y, Z. *(Xin vắng mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Trương Thị T**, sinh năm 1990; HKTT: X, Y, Z. *(Có mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/01/2021, chị Đỗ Thị Hồng V có đơn trình báo Công an phường Gia Thụy, quận Long Biên về việc chị bị mất trộm 01 máy tính laptop và số tiền 9.550.000 đồng để trong cốp xe máy tại bãi gửi xe Trung tâm thương mại Big C Long Biên.

Nhận được tin báo, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/01/2021, LÂM VĂN T điều khiển xe máy BKS 29E2-590.53 đến siêu thị BigC Long Biên thuộc phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để mua sữa cho con. Khi đi bộ ngang qua bãi gửi xe của siêu thị, T phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu honda lead BKS 29N1-567.84 vẫn để chìa khóa xe máy tại ổ điện và bên trong cốp xe máy thò ra 01 dây đeo túi xách nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T tiến sát xe máy, dùng chìa khóa xe máy có sẵn mở cốp xe máy thấy 01 túi xách màu da hiệu Vaio, T nhấc lên thấy nặng nên đoán bên trong là máy tính xách tay nên đã lấy túi xách rồi treo vào khung xe máy của mình đi về phòng trọ. Đến phòng trọ, T mở túi xách thấy có 01 máy tính laptop HP màu vàng và số tiền 9.550.000 đồng. T cất giấu toàn bộ số tài sản trộm cắp trên tại phòng trọ của mình. Đến khoảng 20 giờ ngày 23/01/2021, T đến Công an phường Gia Thụy đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như trên đồng thời giao nộp lại toàn bộ tài sản trộm cắp.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi xách đựng màu đen có ghi chữ VAIO, 01 laptop HP Pavilion màu vàng, 9.550.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu SYM ABELA BKS 29E2-89053, 01 áo sơ mi dài tay Vitimex, 01 áo khoác màu xanh có mũ nhãn hiệu Anta, 01 quần bò màu xanh nhãn hiệu DSQD2.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 máy tính laptop mang nhãn hiệu HP Pavilion màu vàng trị giá 2.200.000 đồng.

Đối với 01 túi xách đựng màu đen ghi chữ VAIO trị giá 0 đồng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM ABELA, BKS: 29E2-59053 thu giữ của T, đăng ký chủ sở hữu Lê Thị Thanh Th (SN: 1971, HKTT: 46D, phường Thổ Quan, Đống Đa, Hà Nội). Quá trình điều tra xác định, chị Th mua chiếc xe trên và đăng ký chủ sở hữu vào tháng 10/2019. Khoảng tháng 4/2020 chị Trương Thị T là bạn của T đưa cho T 19.500.000 đồng và nhờ T tìm mua hộ xe. Sau đó, chị Th đã bán cho T chiếc xe trên rồi T giao xe cho chị T làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 21/01/2021, T mượn chị T chiếc xe trên nói đi có việc. Việc T sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị T không hề biết. Chị T có đơn xin lại

xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chị T chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ABELA BKS 29E2-59053. Chị T đã nhận lại xe và không có ý kiến gì về dân sự.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay Vitimex, 01 áo khoác màu xanh có mũ nhãn hiệu Anta, 01 quần bò màu xanh nhãn hiệu DSQD2, T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xử lý.

Về dân sự: Đối với 01 túi xách đựng màu đen có ghi chữ VAIO, 01 laptop HP Pavilion màu vàng và số tiền 9.550.000đ, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Đỗ Thị Hồng V. Chị V đã nhận lại tài sản trên, không có yêu cầu gì khác về dân sự và đề nghị xử lý T theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-LB ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố LÂM VĂN T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo LÂM VĂN T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Chị Trương Thị T khai đã nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu SYM ABELA, BKS: 29E2-59053, không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa; xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Đỗ Thị Hồng V 01 túi đựng 01 máy tính laptop HP Pavilion trị giá 2.200.000đồng và số tiền 9.550.000đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.750.000đồng (Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo ra đầu thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Về hình phạt: xử phạt bị cáo LÂM VĂN T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo sơ mi dài tay Vitimex, 01 áo khoác màu xanh có mũ nhãn hiệu Anta, 01 quần bò màu xanh nhãn hiệu DSQD2, T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM ABELA, BKS: 29E2-59053: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chị T chiếc xe máy (chị T đã nhận lại xe) là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/01/2021, tại bãi gửi xe siêu thị Big C Long Biên thuộc phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, LÂM VĂN T có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Đỗ Thị Hồng V 01 túi đựng 01 máy tính laptop HP Pavilion trị giá 2.200.000đồng và số tiền 9.550.000đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.750.000đồng (Mười một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Nhân

thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền sự nhưng bị cáo hiện bị Công an huyện Gia Lâm khởi tố về tội Trộm cắp tài sản (hiện vụ án chưa đưa ra xét xử). Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo ra đầu thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay Vitimex, 01 áo khoác màu xanh có mũ nhãn hiệu Anta, 01 quần bò màu xanh nhãn hiệu DSQD2 thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM ABELA, BKS: 29E2-59053: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chỉ T chiếc xe máy (chỉ T đã nhận lại xe) là có căn cứ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo LÂM VĂN T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo LÂM VĂN T **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay Vitimex, 01 áo khoác màu xanh có mũ nhãn hiệu Anta, 01 quần bò màu xanh nhãn hiệu DSQD2. (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án/.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**



